

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XIV, Kỳ họp thứ 7

Thực hiện Thông báo số 30/TB-TTHĐND, ngày 28/05/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

UBND huyện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Phát triển các ngành kinh tế

1.1. Nông, lâm, thủy sản

* **Sản xuất vụ Đông - xuân** (Tính đến ngày 31/05/2024):

Tổng diện tích lúa vụ Đông Xuân 2023-2024 nhân dân gieo trồng được 261,80 ha/273,00 ha, đạt 95,90% kế hoạch và bằng 95,90% so với cùng kỳ, hiện nay nhân dân đã thu hoạch xong, năng suất: 35,23 tạ/ha, sản lượng: 922,43 tấn. Nguyên nhân lúa vụ Đông xuân năm 2024 không đạt theo kế hoạch là do nhân dân xã Măng Ri năm 2024 không xuống giống vụ Đông xuân (*kế hoạch năm 2024 giao UBND xã Măng Ri là 20 ha*) dẫn đến lúa vụ Đông xuân năm 2024 không đạt kế hoạch của UBND huyện đề ra.

* **Tiến độ sản xuất vụ mùa 2024** (tính đến ngày 31/05/2024):

Hiện nay nhân dân đã và đang làm đất và chuẩn bị giống, vật tư để xuống giống, gieo trồng đảm bảo lịch thời vụ, cụ thể:

- Cây lúa nước: Trên địa bàn huyện đã xuống thực giống được 566 ha/1.270 ha đạt 44,57% so với kế hoạch; Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 1.038 ha, hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống theo thời vụ.

- Cây lúa rẫy: Nhân dân đã xuống giống được 52,50 ha/100 ha, đạt 52,50% so với kế hoạch; Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 61,50 ha, hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống theo thời vụ.

- Cây Sắn: Nhân dân đã xuống giống được 1.488 ha/1.865 ha, đạt 79,79% so với kế hoạch; Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 1.980 ha, hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống.

- Cây Ngô vụ mùa: Nhân dân đã xuống giống được 72,20 ha/100 ha, đạt 72,20% so với kế hoạch; Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 86,40 ha, hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống.

- Cây rau các loại: Nhân dân đã gieo trồng được 39,30 ha/50 ha, đạt 78,60% so với kế hoạch; Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 47,40 ha.

- Cây lâu năm:

+ Cây cà phê: Nhân dân đã thực hiện được đến thời điểm báo cáo là 1.877,68 ha/2.007 ha, đạt 93,56% so với kế hoạch, trong đó diện tích trồng mới đã thực hiện là 112,68 ha/242 ha, đạt 46,56% so với kế hoạch (*Trong đó cà phê mới trồng 36,18 ha/12 ha, đạt 301,50% so với kế hoạch*); Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 1.937,98 ha/2.007 ha, đạt 96,56% KH giao (*Trong đó cà phê mới trồng ước thực hiện là 36,18 ha/12 ha KH đạt 301,5% KH giao, cà phê xử lạnh trồng mới ước thực hiện là 136,80 ha/230 ha KH đạt 59,48% KH giao*), hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống theo thời vụ.

+ Cây Mắc ca: Nhân dân đã thực hiện được đến thời điểm báo cáo là 200,75 ha/249,52 ha, đạt 80,45% so với kế hoạch. (*Trong đó trồng mới đã thực hiện là 1,23 ha/50 ha đạt 2,46% so với kế hoạch giao*); Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 212,75 ha/249,52 ha, đạt 85,26% KH giao. (*Trong đó trồng mới ước thực hiện là 13,23 ha/50 ha đạt 26,46% so với kế hoạch giao*), hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống theo thời vụ.

+ Đối với cây ăn quả: Nhân dân đã thực hiện được đến thời điểm báo cáo là 360,97 ha/426,08 ha, đạt 87,72% so với kế hoạch. (*Trong đó trồng mới đã thực hiện là 14,89 ha/80ha đạt 18,61% so với kế hoạch giao*). Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 375,79 ha/426,08 ha, đạt 88,20% KH giao. (*Trong đó trồng mới ước thực hiện là 29,71 ha/80 ha đạt 37,14% so với kế hoạch giao*), hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống theo thời vụ.

+ Cây Cao su: Diện tích cây cao su trên địa bàn huyện hiện có là 120,82 (*trong đó trồng mới là 4 ha*). Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 126,82 ha (*trong đó ước thực hiện trồng mới là 10 ha*).

- Cây dược liệu:

+ Tổng diện tích cây sâm Ngọc Linh: Thực hiện đến ngày 31/05/2024 là 2.390,66 ha/2.877,60 ha, đạt 83,08% so với kế hoạch; (*trong đó trồng mới trong dân đã thực hiện là 7,06ha/14 ha, đạt 50,43% so với kế hoạch giao*). Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 2.391,34 ha/2.877,60 ha, đạt 83,10% so với kế hoạch. (*Trong đó trồng mới ước thực hiện là 7,74 ha/14 ha đạt 55,29% so với kế hoạch giao*), hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống theo thời vụ.

+ Tổng diện tích gieo trồng cây dược liệu khác: Trên địa bàn huyện đến ngày 31/05/2024 là 1.508,09 ha/1.659,79 ha đạt 90,86% so với kế hoạch, trong đó trồng mới trong dân thực hiện là 75,30 ha/236 ha, đạt 31,91% so với kế hoạch (*trong đó: trồng mới sâm dây trong dân đã thực hiện là 58,15 ha/150 ha đạt 38,77% so với kế hoạch; trồng mới các loại dược liệu khác trong dân như (sơn tra, ngũ vị tử...) là 16,75ha/86 ha đạt 19,48% kế hoạch*). Ước thực hiện đến 30/06 năm 2024 là 1.530,64 ha/1.659,79 ha, đạt 92,22% so với kế hoạch. trong đó trồng mới trong dân ước thực hiện là 97,85 ha/236 ha đạt 41,46% so với kế hoạch (*trong đó: trồng mới sâm dây trong dân ước thực hiện là 70,70 ha/150 ha đạt 47,13% so với kế hoạch; trồng mới các loại dược liệu khác trong dân ước*

thực hiện như (sơn tra, ngũ vị tử...) là: 27,15 ha/86 ha đạt 31,56% so với kế hoạch), hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống theo thời vụ.

- **Chăn nuôi:** Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có đến thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện là 60.268/64.436 con, đạt 93,53% so với kế hoạch, cụ thể:

+ Đàn trâu: Tổng đàn trâu là 6.347/7.223 con đạt 87,87% so với kế hoạch;

+ Đàn bò: Tổng đàn bò là 7.297/8.750 con, đạt 83,39% so với kế hoạch;

+ Đàn heo: Tổng đàn heo là 7.818/8.500 con, đạt 91,98% so với kế hoạch;

+ Đàn Dê: Tổng đàn dê là 405/241 con, đạt 168,05% so với kế hoạch;

+ Đàn gia cầm: Tổng đàn gia cầm hiện có đến thời điểm báo cáo là 38.401/39.722 con, đạt 96,67% so với kế hoạch. Hiện nay trên địa bàn huyện có 03 cơ sở chăn nuôi với quy mô vừa và nhỏ¹.

- **Thủy sản:** Ao cá: 30/30 ha, đạt 100% so với kế hoạch giao.

(Có phụ biểu kèm theo)

* **Tình hình sâu bệnh hại cây trồng và dịch bệnh gia súc, gia cầm:**

a) **Công tác quản lý sâu bệnh hại cây trồng:** Từ đầu năm đến ngày 31/05/2024 UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã tiếp tục thực hiện nắm bắt và dự báo tình hình sinh vật gây hại cây trồng; Chủ động hướng dẫn các biện pháp phòng, trừ kịp thời sâu bệnh hại nhằm hạn chế lây lan ra diện rộng ảnh hưởng đến năng suất chất lượng các loại cây trồng. Nhìn chung, tình hình sâu bệnh hại các loại cây trồng trên địa bàn huyện trong thời gian qua ở mức thấp như: Cây lúa sâu cuốn lá nhỏ, bọ trĩ, vàng lá khô đầu lá; Cây dược liệu: Một loại số sâu, bệnh hại thông thường (bệnh gỉ sắt) hại nhẹ, rải rác trên một số vườn Sâm Ngọc Linh, được phát hiện và xử lý kịp thời.

b) **Công tác quản lý dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và vật nuôi:** Từ đầu năm ngày 31/05/2024 trên địa bàn đã phát sinh 2 đợt dịch tại các xã: Đăk Sao, Đăk Na, Văn Xuôi, Ngok Yêu, cụ thể:

+ Từ ngày 18/01/2024 đến ngày 25/01/2024, trên địa bàn 02 xã Đăk Na và Đăk Sao có phát sinh dịch bệnh lở mồm long móng ở trâu bò với tổng số 73 con mắc bệnh², trong đó tiêu hủy 09 con trâu, bò với tổng khối lượng tiêu hủy 989 kg³.

+ Từ ngày 19/02/2024 đến ngày 12/03/2024, trên địa bàn 04 xã Đăk Na, Đăk Sao, Văn Xuôi, Ngok Yêu có phát sinh lở mồm long móng ở trâu, bò với tổng số 55 con⁴. Số con trâu, bò mắc bệnh này đã được kiểm soát, dập tắt và các gia súc mắc bệnh đã khỏi triệu chứng lâm sàng và ăn uống bình thường; các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác trên đàn vật nuôi không xảy ra. Hiện nay, trên địa bàn huyện an toàn với dịch bệnh động vật.

¹ Hộ bà Cao Hoàng Hồng Hoa thôn Kon HNông xã Đăk Tờ Kan với quy mô 2.500 con, hộ chăn nuôi Ngô Văn Danh xã Đăk Tờ Kan với quy mô 250 con, hộ Nguyễn Văn Bê thôn Năng Lớn với quy mô 150 con.

² Đăk Na: 72 con (48 con bò, 24 con trâu), Đăk Sao: 01 con bò.

³ Tiêu hủy 09 con bị bệnh trên địa bàn xã Đăk Na, gồm 03 con bò với tổng khối lượng 247 kg, 06 con trâu với tổng khối lượng 742 kg.

⁴ Đăk Na: 23 con (20 con bò, 03 con trâu); Đăk Sao: 12 con (11 con bò, 01 con trâu); Ngok Yêu: 16 con trâu; Văn Xuôi: 04 con trâu. Trong đó tiêu hủy 03 con trâu, bò với tổng khối lượng 960 kg gồm 01 con nghé và 02 con trâu)

c) *Công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, tiêm phòng vắc xin*: Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện đã thực hiện chỉ đạo các đơn vị phòng ban và UBND các xã thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc đạt 450 lít/450 lít (đạt 100% Kế hoạch); Tiêm phòng vắc xin LMLM cho đàn trâu, bò đợt 1 năm 2024⁵.

d) *Các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác như*: Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện không phát sinh gia súc, gia cầm mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Hiện nay, trên địa bàn huyện an toàn với dịch bệnh động vật. Công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc để phòng chống dịch được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch đề ra.

*** Về lâm nghiệp**

- Công tác chỉ đạo: Trong 6 tháng đầu năm Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phòng ban và UBND các xã triển khai xây dựng phương án trồng mới rừng năm 2024 trên địa bàn huyện và công tác quản lý bảo vệ rừng năm 2024⁶.

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: Lũy kế đến ngày 31/05/2024 UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tổ chức tuyên truyền thực hiện ở các cấp được 176 cuộc/7.270 lượt người tham gia.

- Công tác tuần tra, truy quét: Lũy kế đến ngày 31/05/2024 UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã đã tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét được 604 cuộc/4.111 lượt người tham gia.

- Công tác quản lý động, thực vật hoang dã: Lũy kế đến ngày 31/05/2024 tiếp tục thực hiện tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Bên cạnh đó, vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng tạo nên sự đa dạng về sinh thái; Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã thông thường (*Dúi*) tại địa bàn xã Tu Mơ Rông và xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông⁷. Lũy kế đến ngày 31/05/2024 trên địa bàn huyện quản lý không có tình trạng săn bắt động vật hoang dã.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phòng ban, UBND các xã tăng cường kiểm tra, xác định, khoanh vùng trọng điểm xảy ra phá rừng làm nương rẫy trái phép để có những giải pháp tuyên truyền, lập chốt cảnh giới theo dõi ngăn chặn, xử lý vi phạm kịp thời theo Kế hoạch⁸, đồng thời chỉ đạo các đơn vị, các trạm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng thường xuyên theo dõi diễn biến về cháy rừng để chủ động trong công tác phòng cháy. Lũy kế đến ngày 31/05/2024 trên địa bàn huyện quản lý xảy ra

⁵ Hiện nay tiến độ tiêm phòng vắc xin (LMLM) tính đến ngày 31/05/2024 trên địa bàn huyện đã tiêm được 11.316 con trâu, bò/12.722 tổng đàn trâu, bò đạt 88,32% tỷ lệ tiêm phòng.

⁶ Công văn số 1269/UBND-VP, ngày 09/05/2024 của UBND huyện về V/v tiếp tục tăng cường triển khai các giải pháp quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn huyện).

⁷ Tổng có 180 cá thể Dúi. Trong đó: xã Tu Mơ Rông 62 cá thể, xã Đăk Hà 118 cá thể.

⁸ Kế hoạch số 25/KH-HKL, ngày 26/12/2023 của Hạt Kiểm lâm huyện về việc Kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô 2023-2024 và công tác trồng rừng, cây phân tán năm 2021, 2022, 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

01 vụ cháy rừng dân trồng tại xã Tu Mơ Rông (*Cháy thực bì không thiệt hại về cây*).

- Tình hình phát hiện, xử lý vi phạm: Từ đầu năm đến ngày 31/05/2024 trên địa bàn huyện phát hiện 01 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp⁹.

- Trồng rừng:

1.2. Công nghiệp - Xây dựng

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Tổng sản lượng khai thác điện lũy kế đến ngày 31/05/2024 là: 52.711 triệu kwh.

- Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản: Sản lượng khai thác khoáng sản (*cát, đá sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường*) lũy kế đến ngày 31/05/2024 là: 4.200 m³. Nhìn chung từ đầu năm đến nay các đơn vị đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

- Tình hình đầu tư, khai thác các công trình thủy điện vừa và nhỏ: Tính đến thời điểm báo cáo toàn huyện có 8 công trình thủy điện đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng với 79,8MW¹⁰. Các Thủy điện đang đầu tư và đang kêu gọi đầu tư: Có 03 Công trình, với công suất 13 MW¹¹.

1.3. Thương mại - Dịch vụ

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ: Lũy kế đến ngày 31/05/2024 là: 15.020 triệu đồng.

- Bình ổn thị trường hàng hóa, dịch vụ: Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn chủ động phương án bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, gây tăng giá đột biến, tổ chức kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, đồng thời chuẩn bị tốt nguồn hàng chính sách, hàng hỗ trợ và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu để cung ứng sớm và đầy đủ cho nhân dân.

1.4. Thu, chi ngân sách

- Thu ngân sách: Thu ngân sách nhà nước đến ngày 10/06/2024 là: 596.679 triệu đồng. Trong đó: Thu địa bàn đạt: 27.488/60.800 triệu đồng, đạt 45,14% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 17.905/41.371 triệu đồng, đạt: 43,28% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm); thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 360.345 triệu đồng, thu chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024: 148.939 triệu đồng, thu kết dư ngân sách: 0 triệu đồng.

⁹ UBND xã Đăk Sao tổ chức tuần tra đã phát hiện tại lô 6 khoảnh 8, tiểu khu 210, loại rừng tự nhiên, chức năng sản xuất, lâm phần do 02 hộ gia đình A Val, A Hlan trực tiếp quản lý thuộc địa giới hành chính xã Đăk Sao, huyện Tu Mơ Rông có 01 đám rừng bị chặt phá trái pháp luật với diện tích 14.700 m² (Mười bốn ngàn bảy trăm mét vuông).

¹⁰ Nhà máy thủy điện Đăk Psi 1 (4 MW); Nhà máy thủy điện Đăk Psi 3 (15 MW); Nhà máy thủy điện Đăk Psi 4 (30 MW); Nhà máy thủy điện Đăk Psi 2B (14 MW); Nhà máy thủy điện Đăk Ter 1 (3,6 MW); Nhà máy thủy điện Đăk Ter 2 (3,4 MW); Nhà máy thủy điện Đăk Lây (3,2 MW); Nhà máy thủy điện Thượng Đăk Psi (Hỗ chính) (6,6 MW).

¹¹ Thủy điện Thượng Đăk Psi (Hỗ phụ) (2,4 MW) và Thủy điện Thượng Đăk Psi 1 (7,2 MW); Thủy điện Đăk Psi 2 (3,4 MW) đang kêu gọi nhà đầu tư.

- Tổng chi ngân sách địa phương tính đến ngày 10/06/2024 là 287.066/602.411 triệu đồng, đạt: 47,65% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm.

- Tình hình và kết quả xử lý nợ đọng thuế: Đến ngày 31/05/2024 là 1.305 triệu đồng; Trong đó: Số nợ năm 2023 chuyển sang là 110,31 triệu đồng, nợ phát sinh năm 2024 là 925 triệu đồng. Số nợ đã thu lũy kế tính đến ngày 31/05/2024 là 76,44 triệu đồng.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả quản lý ngân sách địa phương: Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện triển khai các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Huyện ủy - HĐND giao trong năm 2024¹², đảm bảo các nguồn lực tài chính và phân phối sử dụng hiệu quả, nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tiếp tục triển khai mọi nguồn thu, tăng cường công tác kiểm tra, quản lý thu ngân sách.

1.5. Đầu tư phát triển

- Tổng kế hoạch vốn lũy kế từ đầu năm năm 2024 đến ngày 10/06/2024 là: 357.179 triệu đồng. Trong đó:

+ Nguồn vốn đầu tư cân đối ngân sách huyện: 19.912 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 17.328 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2023 sang 2024 thực hiện 2.584 triệu đồng (*bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 1.445 triệu đồng*).

+ Nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh hỗ trợ: 16.870 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 10.426 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2023 sang 2024 thực hiện 6.444 triệu đồng (*bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 4.173 triệu đồng*).

+ Dự toán ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia: 320.397 triệu đồng bao gồm: Vốn đầu tư: 213.398 triệu đồng, bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 2024: 148.401 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2023 chuyển sang sang 2024 tiếp tục thực hiện 64.997 triệu đồng (*bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 21.191 triệu đồng*); Vốn sự nghiệp: 106.999 triệu đồng, bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 2024: 69.768 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2023 chuyển sang sang 2024 tiếp tục thực hiện 37.231 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch vốn: Tổng kế hoạch vốn giải ngân tính đến ngày 10/06/2024 là: 63.509/357.179 triệu đồng, đạt 17,78% trên tổng kế hoạch vốn giao, bao gồm: . Cụ thể:

+ Vốn đầu tư ngân sách huyện tính đến ngày 10/06/2024: 8.001/19.912 triệu đồng, đạt 40,18% so với kế hoạch vốn.

+ Chi ngân sách tỉnh: Thực hiện giải ngân tính đến ngày 10/06/2024: 8.815/16.870 triệu đồng, đạt 52,25% so với kế hoạch vốn.

¹² Nghị Quyết số 05-NQ/HU, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Huyện ủy huyện Tu Mơ Rông về Hội nghị ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII, Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2024; Nghị Quyết số 21/NQ-HĐND, ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 593/QĐ-UBND, ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

+ Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG tính đến ngày 10/06/2024 đã thực hiện giải ngân: 46.693/320.397 triệu đồng, đạt 14,57% trên tổng kế hoạch vốn giao, bao gồm: (*Vốn đầu tư: 43.808/213.398 triệu đồng đạt 20,53% tổng kế hoạch vốn; Vốn sự nghiệp: 2.885/106.999 triệu đồng đạt 2,70% kế hoạch vốn giao*).

- Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện không phát sinh nợ đọng.

1.6. Tín dụng tiền tệ

- Tổng vốn huy động, tổng doanh số cho vay, tổng dư nợ (trong đó: ngắn hạn; trung và dài hạn), Số liệu đến 31/05/2024: Tổng nguồn vốn huy động năm 2024 là 3.163 triệu đồng, lũy kế nguồn vốn huy động đạt 45.353 triệu đồng. Tổng số vốn cho vay: 44.705 triệu đồng; Tổng dư nợ đến 31/05/2024 là 412.492 triệu đồng (trong đó: Vay trồng Sâm Ngọc Linh: 134 hộ, với số tiền 9.833 triệu đồng; Vay ngắn hạn 6.764 triệu đồng; Vay trung và dài hạn 405.728 triệu đồng). Tình hình nợ xấu 4.413 triệu đồng (trong đó: nợ quá hạn 526 triệu đồng, chiếm 0,14%/tổng dư nợ; Chương trình xuất khẩu lao động liên quan đến công ty Lessco 50 triệu đồng với 10 hộ vay, tiến độ vụ việc đang thực hiện đơn đốc thu hồi; Nợ khoanh 3.887 triệu đồng, chiếm 0,9%/tổng dư nợ).

Hiệu quả về kinh tế: Từ vốn vay tín dụng chính sách đã tạo điều kiện cho trên 791 khách hàng được tiếp cận nguồn vốn vay. 134 khách hàng vay vốn Trồng sâm Ngọc Linh với dư nợ trên 9,8 tỷ đồng, lũy kế số khách hàng vay vốn Trồng sâm Ngọc Linh trên 1,4 ngàn khách hàng, dư nợ trên 97,7 tỷ đồng; Đầu tư chăn nuôi trâu, bò trên 2 ngàn con, trồng cây ăn trái (*sầu riêng, cam, dứa...*); Từ nguồn vốn vay đã xuất hiện các mô hình liên kết, tổ hợp tác kinh doanh hiệu quả....; xây dựng mới, sửa chữa 01 căn nhà cho hộ nghèo; xây dựng được 238 công trình nước sạch, vệ sinh ở nông thôn; Tạo việc làm cho 113 lao động... Hoạt động tín dụng chính sách xã hội đã góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả các chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và góp phần thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”.

1.7. Thu hút đầu tư phát triển

- Trong 6 tháng đầu năm 2024 UBND huyện tiếp tục chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và các cơ quan, tổ chức thực hiện cung cấp thông tin đầu tư, hợp tác đầu tư, chính sách thu hút đầu tư, thủ tục đầu tư và quảng bá hình ảnh, mục đích kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến đầu tư; đảm bảo tính minh bạch, tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực của cộng đồng doanh nghiệp, HTX; kịp thời cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện.

- UBND huyện và các DN, HTX sản xuất kinh doanh dược liệu trên địa bàn huyện tham gia lễ hội Sâm và hương liệu, dược liệu quốc tế TP.HCM 2024 nhằm quảng bá xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm đặc hữu của huyện.

- Tiếp tục chỉ đạo Tổ xúc tiến đầu tư tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đến khảo sát để tìm hiểu cơ hội đầu tư và giới thiệu địa điểm lập chủ trương đầu tư cho các doanh nghiệp, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với nhà đầu tư để thực hiện cung cấp bổ sung tọa độ, vị trí đầu nổi trong khu vực, đường ra, đường vào, ranh giới Đã được UBND huyện giới thiệu địa điểm đất cho doanh nghiệp các nhà đầu tư thực hiện các dự án về nuôi trồng dược liệu (dưới tán rừng) và chế biến dược liệu theo chuỗi giá trị xây dựng mô hình dược liệu an toàn, đạt tiêu chuẩn đầu tư nuôi trồng dược liệu tại địa điểm thực hiện dự án, để nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ trình ủy ban nhân tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định.

Thời gian vừa qua, Ủy ban nhân dân huyện đã chủ động phối hợp với các nhà đầu tư đến nghiên cứu, khảo sát và tìm hiểu đầu tư vào địa bàn huyện Tu Mơ Rông, nhiều dự án cũng đã được triển khai thực hiện đầu tư, từng bước góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc, tạo thu nhập cho người dân. Đến nay, đã có các công ty¹³ khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư. Huyện đã chủ động phối hợp với các Sở ngành của tỉnh tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tiếp cận cơ hội đầu tư¹⁴ và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện¹⁵; UBND huyện đã ký kết biên bản thỏa thuận hợp tác với Câu lạc bộ Du lịch Doanh nhân trẻ Việt Nam nhằm giới thiệu các tiềm năng, cơ hội đầu tư liên kết, phát triển du lịch.

1.8. Hợp tác xã, hộ kinh doanh

- Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh và hợp tác xã: Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 31/05/2024, thực hiện cấp mới và cấp đổi cho 40 hộ

¹³(1) Tập đoàn Sun Group; (2) Công ty Cổ phần nông nghiệp quốc tế Thăng Lợi; (3) Công ty TNHH Chăn nuôi công nghệ cao Tây Nguyên; (4) Hợp tác xã nông sản và thảo dược Tu Mơ Rông; (5) Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hạ tầng và Giao thông (Intracom); (6) Công ty cổ phần Dương Gia Kon Tum; (7) Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư Start; (8) Công ty TNHH Capella Group; (9) Công ty cổ phần Mekong Herbals; (10) Công ty Đồi Tre xanh; (11) Công ty cổ phần sâm và dược liệu Phong Phi; (12) Công ty Bluetech Ingredients Ltd; (13) Công ty Vị Trí Vàng; (14) Công ty TNHH Vương Bảo Ngọc; (15) Công ty TNHH SXTM XNK An Gia Phát; (16) Công ty Bidrico; (17) Công ty cổ phần nông nghiệp công nghệ cao và dược liệu quý Cao nguyên; Giới thiệu đất trồng cây ăn quả...

¹⁴ (1) Hiện đã đưa Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư Start nghiên cứu, khảo sát và lập thủ tục đầu tư Dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dự án trang trại chăn nuôi lợn gia công tập trung kỹ thuật cao; (2) Công ty TNHH Capella Group đã có chủ trương của tỉnh về đầu tư trồng dược liệu. Tuy nhiên, hiện nay còn vướng về thủ tục đấu giá cho thuê dịch vụ môi trường rừng nên chưa triển khai thực hiện.

¹⁵ - *Dự án 01: Dự án du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với trải nghiệm vườn dược liệu sâm Ngọc linh tại xã Đăk Na.*

Mục tiêu: Nhằm phát huy tiềm năng du lịch đồng thời mang lại lợi ích cho cộng đồng, góp phần giảm nghèo và tạo môi trường thuận lợi cho người DTTS tham gia phát triển Kinh tế xã hội. Xây dựng Dự án du lịch nhằm phát huy các thắng cảnh như thác Siu Puông, Siu Mo Nam, cây Lá đỏ, vườn Ngũ Vị Tử, Sơn tra cổ thụ... kết hợp mô hình sâm Ngọc linh tại Tiểu khu 205 Xã Đăk Na trở thành điểm nhấn du lịch của huyện và điểm du lịch cấp tỉnh; Địa điểm: Xã Đăk Na – huyện Tu Mơ Rông – Tỉnh Kon Tum; Quy mô: 50 ha; Tổng số vốn đầu tư: 90 tỷ đồng

- *Dự án 02: Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng kết hợp thương mại dịch vụ trung tâm huyện Tu Mơ Rông.*

Mục tiêu: Khai thác lợi thế về địa hình và cảnh quan để phát triển du lịch sinh thái phục vụ nhu cầu của khách du lịch kết hợp phát thương mại dịch vụ trung tâm huyện Tu Mơ Rông; Địa điểm: Xã Đăk Hà – huyện Tu Mơ Rông – Tỉnh Kon Tum; Quy mô: 02 ha; Tổng số vốn đầu tư: 50 tỷ đồng;

- *Dự án 03: Dự án Du lịch sinh thái thác Tea Rông.*

Mục tiêu: Phát triển kinh tế, xã hội địa phương; Địa điểm: Xã Đăk Tê Xăng – huyện Tu Mơ Rông – Tỉnh Kon Tum; Quy mô: 30 ha; Tổng số vốn đầu tư: 30 tỷ đồng.

kinh doanh; xác nhận tạm ngừng kinh doanh và đăng ký thay đổi nội dung cho 04 Hợp tác xã¹⁶.

- Tình hình hoạt động của các HTX: Tổng số Hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn huyện hiện có là: 34 Hợp tác xã. Trong đó: 01 hợp tác xã không hoạt động (*bỏ địa chỉ kinh doanh*); 01 hợp tác xã tạm ngừng hoạt động kinh doanh¹⁷. Có 670 thành viên. (*Trong đó người dân tộc thiểu số 422/670 người, chiếm tỷ lệ 62,99%*). Doanh thu và lợi nhuận thu nhập bình quân: Có 21 Hợp tác xã bước đầu có doanh thu, có 13 hợp tác xã chưa có doanh thu và có kê khai thuế.

1.9. Xây dựng nông thôn mới; tài nguyên, khoáng sản; bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư

*** Xây dựng nông thôn mới**

- Tổ chức triển khai thực hiện ban hành Kế hoạch Truyền thông, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông¹⁸ và các văn bản chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 và tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới¹⁹.

- Kết quả thực hiện bộ tiêu chí nông thôn mới: Đến thời điểm báo cáo, toàn huyện đạt được 140 tiêu chí: Trong đó: 01 xã đạt 15 tiêu chí: (*Đăk Sao*); 03 xã đạt 14 tiêu chí: (*Đăk Rơ Ông, Ngọc Yêu, Ngọc Lây*); 03 xã đạt 13 tiêu chí: (*Đăk Hà, Tu Mơ Rông, Măng Ri*); 01 xã đạt 12 tiêu chí: (*Đăk Na*); 02 xã đạt 11 tiêu chí: (*Tê Xăng, Văn Xuôi*); 01 xã đạt 10 tiêu chí: (*Đăk Tờ Kan*).

(*Có biểu phụ lục kèm theo*)

- Về sản phẩm OCOP: Từ đầu năm đến nay ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện tham gia Hội nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh năm 2024 (đợt 1); Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và UBND các xã tìm hiểu thông tin nắm bắt tình hình thực hiện phát triển sản phẩm đăng ký tham gia chương trình OCOP năm 2024 của các chủ thể sản xuất, đồng thời khảo sát, trao đổi đề xuất nội dung tư vấn hỗ trợ chủ thể sản xuất hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm năm 2024. Qua khảo sát, dự kiến xem xét, hỗ trợ khoảng 6 sản phẩm của 02 chủ thể sản xuất; Đối với 02 sản phẩm đủ điều kiện đánh giá, xếp hạng cấp tỉnh, tham gia Hội nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh năm 2024 (đợt 1) là 02 sản phẩm của huyện (*Rượu Sâm Ngọc Linh K5 Premium và Rượu Quốc tửu K5 của Công ty cổ phần Wingin*) được Hội đồng tỉnh đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên là sản phẩm tiềm năng 5 sao đề nghị Trung ương đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp quốc gia.

¹⁶ Hộ kinh doanh: Đăng ký thành lập mới 27 hộ; Đăng ký thay đổi nội dung 13 hộ; Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã 01 HTX; Thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã 03 HTX.

¹⁷ Hợp tác xã Nông - Công nghiệp xanh Tu Mơ Rông (*bỏ địa chỉ kinh doanh*); Hợp tác xã GIN FARM (*Tạm ngừng hoạt động kinh doanh*).

¹⁸ Kế hoạch số 273/KH-UBND, ngày 04/05/2024 của UBND huyện Kế hoạch Truyền thông, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông .

¹⁹ Công văn số 894/UBND-NN, ngày 05/04/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024; Công văn số 1005/UBND-NN, ngày 15/04/2024 của UBND huyện về việc tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

*** Quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai: Từ đầu năm đến nay Ủy ban nhân dân huyện thực hiện hoàn thiện các thủ tục đấu thầu lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua xin phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Tu Mơ Rông để xây dựng công trình: Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông và địa phận huyện Đăk Hà); Tiếp tục chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan trong công tác quản lý cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh Kon Tum trên địa bàn huyện; Giới thiệu vị trí lập dự án đầu tư, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện. Thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyên mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân theo quy định; Kết quả từ đầu năm đến nay tiếp nhận hoàn thiện là 64 bộ hồ sơ²⁰.

- Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản: Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 đơn vị được UBND tỉnh đã cấp giấy phép khai thác²¹. Khai thác vàng và các loại khoáng sản quý hiếm khác: Không có.

- Công tác phòng chống thiên tai: UBND huyện đã thực hiện ban hành Kế hoạch hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai năm 2024 trên địa bàn huyện²²; Ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước²³. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố thiên tai và năng lực điều hành, chỉ huy, thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó thiên tai ngay tại cơ sở để ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, cảnh báo và hướng dẫn.

- Tình hình thiệt hại do thiên tai: UBND huyện tiếp chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn huyện thường xuyên theo dõi và liên lạc để nắm bắt tình hình, tổng hợp, chuyển các bản tin tới BCH PCTT&TKCN cấp tỉnh, chủ động các biện pháp ứng phó về tình hình thiệt hại do thiên tai xảy ra. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện không xảy ra thiệt hại do thiên tai.

²⁰ Chuyển nhượng 12 hồ sơ; Chính biến động 13 hồ sơ; Thê chấp 17 hồ sơ; Xóa thê chấp 16 hồ sơ; Cấp đôi, cấp lại 04 hồ sơ; Thừa kế 01 hồ sơ; Tách thửa, hợp thửa 01 hồ sơ.

²¹ Công ty TNHH Tuấn Dũng khai thác cát (Giấy phép số 906/GP-UBND ngày 12/9/2017) tại thôn Kon Hnông, xã Đăk Tờ Kan, với diện tích 3,7 ha; Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018) tại Thôn Đăk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông, với diện tích 06 ha. UBND ngày 02/01/2018) tại Thôn Đăk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông. Diện tích 06 ha.

²² Kế hoạch số 275/KH-UBND, ngày 08/05/2024 của UBND huyện về Kế hoạch hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

²³ Công văn số 1066/UBND-NN, ngày 19/04/2024 của UBND huyện về việc tiếp tục tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán và thiếu nước mùa khô 2024; Công văn số 1190/UBND-NN, ngày 03/05/2024 của UBND huyện về việc tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Công văn số 1250/UBND-NN ngày 08/05/2024 của UBND huyện về việc triển khai Công điện số 01/CĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chủ động ứng phó trước tình trạng hạn hán, thiếu nước năm 2024.

- Công tác bảo vệ môi trường: Tiếp tục hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025 (lĩnh vực tài nguyên môi trường) do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng; Từ đầu năm đến nay trên địa bàn không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường.

2. Văn hóa - xã hội

2.1. Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Tình hình biên chế, số lượng học sinh: Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 05 năm 2024, Toàn huyện có tổng số CBGV, NV toàn ngành: 710 người²⁴; có 24 trường trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo, có 335 lớp và có 8.396 học sinh²⁵.

- Tình hình thực hiện Đề án phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050: Thực hiện việc chuẩn hóa trình độ đào tạo đã đăng ký nâng cao trình độ đạt chuẩn theo lộ trình đến năm 2030 là 118 giáo viên²⁶.

- Tình hình huy động học sinh ra lớp; Chất lượng giáo dục của học sinh dân tộc thiểu số:

+ Cấp mầm non: Huy động trẻ trong độ tuổi mầm non ra lớp: Nhà trẻ 215/1698 trẻ, đạt tỷ lệ 12,7 % (tăng 0,9% so với năm học 2022-2023); trong đó trẻ nhà trẻ người DTTS: 196/1.668 trẻ, đạt tỷ lệ 11,75% (tăng 0,75% so với năm học 2022-2023); Mẫu giáo 2.353/2.353 trẻ, đạt tỷ lệ 100%; trong đó, trẻ mẫu giáo người DTTS: 2.263/2.263 trẻ, đạt tỷ lệ 100 %. Riêng trẻ 5 tuổi: 736/736, đạt tỉ lệ 100 %, trong đó trẻ 5 tuổi DTTS: 717/717, đạt tỷ lệ 100 %. Chất lượng Giáo dục của HS DTTS: Tổng số trẻ 5 tuổi DTTS 717, số trẻ khảo sát nghiệm thu bàn giao lên tiểu học 710/710 tỉ lệ 100% (trong đó 07 trẻ khuyết tật không khảo sát).

+ Cấp tiểu học: Đa số các đơn vị trường đã làm tốt công tác vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số và đảm bảo tỷ lệ chuyên cần hằng ngày. Năm học 2023-2024 toàn huyện không có học sinh bỏ học, duy trì tỷ lệ sĩ số 100%; duy trì tỷ lệ chuyên cần hằng ngày đạt 95% trở lên; Chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số (DTTS) có sự chuyển biến tích cực, học sinh ngoan ngoãn, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, vốn ngôn ngữ tiếng Việt được phát triển rõ nét khẳng định hiệu quả các tiết dạy Tăng cường tiếng Việt theo hướng trải nghiệm thực hiện theo Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số (Nghị Quyết 01/TU); Trên 98% học sinh DTTS hoàn thành chương trình các lớp học, hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018.

+ Cấp THCS: Từ đầu năm 2024 đến nay tình hình huy động học sinh ra lớp đạt 96,3%. Để đạt được tỷ lệ như trên CB, GV, NV tại các đơn vị đã huy động cả hệ thống chính trị trên địa bàn xã để tuyên truyền vận động, từ đó người dân

²⁴ Trong đó: Mầm non: 228 người. (CBQL: 32; Giáo viên: 181; Nhân viên: 15); Tiểu học: 239 người. (CBQL: 16; Giáo viên: 210; Nhân viên: 13); THCS: 243 người. (CBQL: 22; Giáo viên: 198; Nhân viên: 23)

²⁵ Trong đó: Mầm Non: 114 lớp và 2.514 cháu ; Tiểu học: 137 lớp và 3.490 em ; THCS: 84 lớp và 2.392 em.

²⁶ Trong đó: Mầm non: 28; Tiểu học: 58; THCS: 32.

đã ý thức hơn về tầm quan trọng của giáo dục. Công tác kiểm tra, đánh giá: Các đơn vị đã thực hiện tốt việc đổi mới công tác KTĐG học sinh. Đã chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng ma trận, ra đề, đảo đề, đáp án kiểm tra đánh giá dưới hình thức trắc nghiệm và tự luận theo quy định; riêng môn Ngữ văn ra đề theo hình thức tự luận. Các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC đánh giá bằng nhận xét, xếp loại. Thực hiện nghiêm túc quy trình kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh. Đảm bảo nội dung phù hợp với đối tượng học sinh. Thực hiện nghiêm túc việc ra đề theo ma trận, đặc tả; duyệt đề, đáp án trước khi kiểm tra. Chấm chữa bài, trả bài nghiêm túc, đúng quy chế. Tổng số học sinh lớp 9 dự xét tốt nghiệp là 559 học sinh; Số được công nhận tốt nghiệp là 540 em.

- Tình hình triển khai chương trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Tình hình phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; trường đạt chuẩn quốc gia: Phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi; Phổ cập giáo dục tiểu học: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; Phổ cập giáo dục THCS: 10/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 đạt tỷ lệ 90,9%; 1/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 đạt tỷ lệ 9,1%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1; Xóa mù chữ: 11/11 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Tình hình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Đến thời điểm hiện tại toàn huyện có 11/24 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt tỷ lệ 45,83%.

- Khó khăn trong giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực:

Về Cơ sở vật chất: Còn thiếu các phòng học bộ môn thực hiện Chương trình GDPT 2018, như: phòng Tin học, phòng Khoa học tự nhiên, phòng Khoa học xã hội, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật. Một số hạng mục công trình các đơn vị trường học đã xuống cấp, nhưng chưa được đầu tư nâng cấp, sửa chữa kịp thời: phòng học, nhà hiệu bộ, nhà công vụ, hàng rào, nhà ăn học sinh,...

Về đội ngũ giáo viên, nhân viên: Đội ngũ giáo viên, nhân viên các đơn vị trường học đang còn thiếu, chưa đảm bảo so với quy định. Đặc biệt là giáo viên dạy các môn: Anh văn, Tin học, Mỹ thuật, Toán. Thiếu nhân viên Y tế trường học, nhân viên Thư viện, nhân viên Thiết bị, nhân viên Văn phòng. Còn một bộ phận giáo viên yếu năng lực chuyên môn, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Nguyên nhân: Hàng năm giáo viên, nhân viên chuyển ra khỏi địa bàn huyện nhiều. Trong khi đó công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế đề ra.

Về trang thiết bị dạy học: Một số trang thiết bị dạy học của một số đơn vị trường học còn thiếu: Máy tính, Ti vi, thiết bị thí nghiệm phục vụ dạy học thực hiện chương trình GDPT 2018. Đồ chơi, đồ dùng của một số trường Mầm non còn thiếu.

2.2. Về lao động, việc làm, Giáo dục nghề nghiệp

- Lao động, việc làm: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động cho người dân trên địa bàn; Kết quả giải quyết việc làm: Số lao động từ 15 tuổi trở lên: 18.350 người (*Trong đó: Số lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc: 14.578 người*); Số lao động được giải quyết có việc làm mới là 270 người.

- Giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp: Đến thời điểm báo cáo đội ngũ cán bộ viên chức và người lao động có 22 người; Có 3 lớp với 37 học viên²⁷. Các trang thiết bị của Trung tâm đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ dạy tốt học tốt về lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp; UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2024; Tổ chức thi thử kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2023-2024; Chuẩn bị xây dựng kế hoạch và thông báo tuyển sinh học viên các lớp GDTX cấp THPT năm học 2024-2025. Hiện nay trên địa bàn huyện đang tiếp tục triển khai mở các lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2024²⁸.

2.3. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Y tế: Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện tình hình dịch bệnh được kiểm soát và đã ghi nhận các trường hợp mắc bệnh thông thường²⁹ không phát hiện trường hợp nào mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh thuộc nhóm A theo Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm và các bệnh nguy hiểm gây dịch mới phát sinh theo quy định của Bộ Y tế.

- Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân: Tiếp tục thực hiện kế hoạch³⁰ về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống kháng thuốc tại huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện có tổng số lượt khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn là 14.397 lượt khám.

- Công tác an toàn thực phẩm: Ủy ban nhân huyện tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch về công tác an toàn thực phẩm³¹. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện không xảy ra vụ việc về ngộ độc thực phẩm.

2.4. An sinh xã hội

- Tăng cường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã tăng cường công tác quản lý, bảo vệ vườn Sâm do Thủ tướng tặng góp phần giúp bà con được tặng sâm xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu.

²⁷ Lớp 10 có 07 học viên; lớp 11 có 8 học viên và lớp 12 có 22 học viên.

²⁸ Cụ thể: 01 lớp trồng và chăm sóc cây cà phê Catimo; 01 lớp trồng và chăm sóc cây Sơn Tra; 01 lớp trồng và chăm sóc cây cà phê vối; 02 lớp Nuôi và phòng trị bệnh cho Trâu bò; 01 lớp trồng và chăm sóc cây Sâm Dây.

²⁹ Tay - Chân - Miệng: Ghi nhận 02 ca mắc mới; Thủy đậu: Ghi nhận 45 ca mắc mới (*xã Đăk Tô Kan 23 ca và Đăk Na 03 ca, Đăk Rơ Ông 03 ca, Văn Xuôi 05 ca*); Quai bị: Ghi nhận 62 ca mắc mới (*xã Đăk Hà 35 ca, Đăk Na 07, Đăk Rơ Ông 01, Đăk Sao 02*); Cúm: Ghi nhận 137 ca mắc mới; Tiêu chảy: Ghi nhận 281 ca mắc mới; Bệnh Lao: Ghi nhận 38 ca mắc mới.

³⁰ Kế hoạch số 08 /KH-UBND, ngày 10/01/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống kháng thuốc tại huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

³¹ Kế hoạch số 01/KH-BCĐ, ngày 14/11/2023 của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện Tu Mơ Rông về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2024.

- Thực hiện chính sách Người có công: Từ đầu năm đến nay đã thực hiện chuyển trả kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng với tổng kinh phí là 6.837.656.000 đồng/437 đối tượng; Chi trả trợ cấp 1 lần mai táng phí, thờ cúng liệt sĩ...với tổng số tiền 399.390.000đ/09 đối tượng; Thực hiện triển khai công tác điều dưỡng thường xuyên cho người có công 209 đối tượng (*trong đó: Điều dưỡng tập trung có 67 đối tượng; điều dưỡng tại nhà 142 đối tượng*). Đăng ký 06 đối tượng người có công tiêu biểu tham quan Thủ đô Hà Nội và viếng lăng bác (dự kiến đi trong tháng 5/2024) và đưa, đón 51 đối tượng người có công đi điều dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh Kon Tum. Đồng thời đề xuất Sở Lao động-TBXH giải quyết cắt giảm chế độ đối với 09 trường hợp (Thương binh, bệnh binh, hưởng tuất bệnh binh...), lý do đã từ trần.

- Công tác bảo trợ xã hội - Giảm nghèo: Từ đầu năm đến nay đã thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng bảo trợ xã hội, thanh niên xung phong, nghệ nhân ưu tú với tổng số tiền là 4.245.200.000đồng/1.638 đối tượng; Chi trả trợ cấp 1 lần mai táng phí 28.800.000đồng/04đối tượng; Hỗ trợ đột xuất nhà cháy 160.000.000đồng/04 nhà.

2.5. Về văn hóa - thể thao, du lịch; thông tin - truyền thông

- Văn hóa - thể thao: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tiếp tục thực hiện nội dung thành phần chỉ số 8 về Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Lập hồ sơ đề nghị công nhận làng Du lịch cộng đồng thôn Tu Thố, xã Tê Xăng, huyện Tu Mơ Rông; Tổ chức thành công Hội thi quốc tế về ẩm thực với chủ đề “Ẩm thực, dược liệu -Tinh hoa núi rừng Ngọc Linh” lần thứ 2 và xác lập kỷ lục quốc gia 120 món ăn chế biến từ Đảng Sâm trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Kế hoạch triển khai thực hiện Phòng trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Kế hoạch triển khai thực hiện đề án truyền thông về Phòng trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2024; Giấy đăng ký đề xuất kỷ lục món ăn chế biến từ Đảng Sâm (Sâm dây Ngọc Linh); Ban hành văn bản cử đại diện tham gia Ban Tổ chức FestivalSâm Ngọc Linh - Kon Tum lần I năm 2024; Tổ chức các hoạt động chào mừng 65 năm thành lập vào sáng 26/4, đã tô đậm thêm sự kiên cường, quả cảm, tô đậm thêm dấu mốc, địa danh đã đi vào lịch sử, ghi nhớ công ơn của cha anh trên mảnh đất Măng Ri (huyện Tu Mơ Rông); Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2024; Kế hoạch công tác gia đình năm 2024; kế hoạch Chuyển đổi số huyện Tu Mơ Rông năm 2024.

- Du lịch: Tại các điểm du lịch đã thành lập tổ đón tiếp, phục vụ du khách như Thôn Pu Tá xã Măng Ry, Thôn Tu Mơ Rông xã Tu Mơ Rông, Thôn Ba Khen xã Văn Xuôi, Thôn Lê Văng xã Đăk Na; Ngoài ra một số cán bộ bán

chuyên trách được Sở Văn hóa thể thao và Du lịch bồi dưỡng công tác du lịch, được tập huấn, đào tạo kỹ năng hướng dẫn, đón tiếp, phục vụ khách du lịch; Các Hợp tác xã Siu Pông, HTX du lịch dược liệu du lịch H80; HTX Toong Xăng Xanh đã có sự kết nối tour, tuyến du lịch với các đơn vị lữ hành; công tác khảo sát, gắn kết các điểm du lịch của huyện Tu Mơ Rông với các tour, tuyến du lịch trong khu vực thường xuyên được triển khai thực hiện; Đang đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho du lịch đối với các em người Xơ Đăng trên địa bàn huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thông tin - truyền thông: Từ đầu năm đến nay UBND huyện tiếp tục tập trung tuyên truyền các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện; Các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới; tuyên truyền cho người dân chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên người và trên cây trồng, vật nuôi; tình hình ATGT, vệ sinh ATTP trên địa bàn...; Tiếp tục thực hiện treo cờ hồng kỳ, cờ Đảng và cờ Tổ quốc và pa nô tuyên truyền nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn; Thực hiện treo hơn 300 tấm (2,3m x 1 m), pano bướm tại 202 điểm; 02 tấm pano (24m²), 02 tấm (32m²), 02 tấm (40m²), 01 tấm (80m²); 06 băng rôn ngang đường (0,6mx8m); Duy trì thực hiện phát thanh là 195 giờ/tháng (*phát sóng 6,5 giờ/ ngày*); Chương trình phát thanh bằng tiếng Xê Đăng: Thực hiện 02 chương trình/tháng (*thời lượng 15 -20 phút/01 chương trình*); Chương trình truyền thanh địa phương thực hiện 14 giờ/tháng. Trong đó: Tiếp phát sóng chương trình phát thanh của Đài PT-TH tỉnh 08 giờ/tháng (*thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 3, 5, 7, chủ nhật với thời lượng 30 phút/1 chương trình*); Chương trình truyền thanh của huyện 06 giờ/tháng (*thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 2, 4, 6 và sáng thứ 3, 5, 7 với thời*

2.6. Về khoa học và công nghệ

Tiếp tục thực hiện hỗ trợ ứng dụng chuyển giao ứng dụng Khoa học và Công nghệ; Đồng thời tiếp nhận một số Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh để cung cấp cho các Doanh nghiệp, HTX và cá nhân trên địa bàn huyện khi có nhu cầu tham khảo, áp dụng.

3. Về nội vụ, quốc phòng, an ninh

3.1. Về nội vụ, cải cách hành chính

- Công tác cải cách hành chính: Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024³²; Kế hoạch kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024³³.

³² Kế hoạch số 224/KH-UBND, ngày 20/12/2023 của UBND huyện Thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024.

³³ Kế hoạch số 06/KH-UBND, ngày 05/01/2024 của UBND huyện Kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024.

- Công tác tổ chức bộ máy và biên chế: UBND huyện thực hiện kế hoạch số 120-KH/TU, ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVV kết quả thực hiện công vụ, chế độ chính sách đối với CCVC: Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn thực hiện rà soát, đăng ký cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024; Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát nhu cầu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện năm 2024.

- Công tác tôn giáo: Tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm ổn định, thuận tụy chưa có vụ việc nổi cộm, phức tạp; tín đồ, giáo dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của đảng, pháp luật của Nhà nước; Triển khai thực hiện rà soát các tín đồ của các tôn giáo trên địa bàn huyện; Thực hiện chỉ đạo với các ngành chức năng và các đơn vị có liên quan cử cán bộ xuống cơ sở nắm bắt tình hình sinh hoạt tôn giáo; tuyên truyền vận động tín đồ chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sống “Tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia các phong trào của địa phương, hăng hái tham gia lao động, sản xuất;

3.2. Công tác Tư pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp được xác định tại các chương trình, kế hoạch, kết luận... của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy; Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản có liên quan, nhằm tạo chuyên biến mạnh mẽ nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức và nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Chú trọng việc tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật liên quan hoạt động tư pháp. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành trong công tác cải cách tư pháp.

- Kết quả: Số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ 26 văn bản. Số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần: 01 văn bản. Số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông còn hiệu lực: 33 văn bản. Số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông cần đình chỉ hành/sửa đổi, bổ sung/thay thế/bãi bỏ/ban hành mới: 01 văn bản.

- Thực hiện đăng ký khai sinh cho 315 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 103 cặp, đăng ký khai tử 85 trường hợp; đăng ký nhận cha mẹ con: 18 trường hợp; Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch: 80 trường hợp; Công tác chứng thực trên địa bàn huyện đã đáp ứng nhu cầu của nhân dân, cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Trong 06 tháng đầu năm, UBND các xã đã chứng thực 387 bản sao giấy tờ; tổ chức cấp phát hơn 2.000 tài liệu PBGDPL. Đối tượng tuyên

truyền chủ yếu là người dân tộc thiểu số (95%) có nhận thức pháp luật còn thấp, đời sống kinh tế - xã hội nhiều khó khăn. đến người dân trên địa bàn.

3.3. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- *Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị:* Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của đơn vị mình theo quy định. Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định, định mức, quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện tốt công tác phòng ngừa tham nhũng.

- *Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:* Trong 6 tháng đầu năm 2024 chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm; các cơ quan, đơn vị không dùng công quỹ để biếu, mua quà tặng trong dịp Lễ, Tết hoặc vì mục đích vụ lợi cá nhân.

- *Kết quả xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc “Tham nhũng vặt”:* Trong 6 tháng đầu năm 2024 chưa phát hiện hành vi tham nhũng của tập thể, cá nhân nào.

- *Kết quả chủ yếu công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; nhất là các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm:* Trong 6 tháng đầu năm 2024, chưa có trường hợp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về hành vi tham nhũng.

- Số vụ án liên quan đến kinh tế và chức vụ có dấu hiệu tham nhũng: không.

- *Về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; công tác thanh tra, kiểm tra:* Đồng chí Chủ tịch UBND huyện tổ chức tiếp công dân định kỳ theo quy định vào ngày (10 và ngày 22 hàng tháng); Trong 06 tháng vừa qua trên địa bàn huyện không có lượt công dân tới kiến nghị, phản ánh.

3.4. Công tác Quân sự - Quốc phòng

Từ đầu năm đến nay tình hình an ninh, chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thường xuyên bố trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; Tham gia phối hợp thực hiện tốt công tác đảo bảo an ninh trật tự trong thời gian tổ chức Hội thi ẩm thực Quốc tế với chủ đề “ẨM THỰC DƯỢC LIỆU- TINH HOA NUI RỪNG NGỌC LINH”, đồng thời triển khai diễn tập trong khu vực phòng thủ xã theo Kế hoạch; Tổ chức lễ giao, nhận quân năm 2024 đảm bảo 100% chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

3.5. Công tác ANTT

+ Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Công an huyện và các cơ quan đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra ngành nghề kinh doanh có điều kiện và công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn; Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn huyện, tăng cường

triển khai thực hiện việc đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn huyện; tiếp tục thực hiện công tác tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông theo Kế hoạch đề ra.

+ Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2024 Công an huyện đã tiếp nhận 07 tin báo, tố giác về tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã khởi tố: 02 vụ với 02 bị can (01 vụ - 01 bị can “*Trộm cắp tài sản*”, 01 vụ - 01 bị can “*Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ*”); Xử lý hành chính 01 vụ với 01 đối tượng; đang xác minh 04 tin báo, tố giác tội phạm.

- *Về lĩnh vực môi trường*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiếp nhận 01 vụ với 0 bị can “*Hủy hoại rừng*” từ Hạt kiểm lâm huyện, hiện đang điều tra, xác minh.

- *Về trật tự an toàn giao thông*: Xảy ra 01 vụ Tai nạn giao thông làm 01 người chết, 01 người bị thương. Qua quá trình tuần tra, kiểm soát, lực lượng Cảnh sát giao thông đã phát hiện 197 trường hợp vi phạm An toàn giao thông đường bộ, ra quyết định xử phạt 167 trường hợp với số tiền 517.850.000đồng.

- *Về việc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện*: Đối sánh sai lệch thông tin giữa Bảo hiểm xã hội và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 118/118 trường hợp; Đối sánh sai lệch thông tin giữa Thuế và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 1.967/1.967; Làm sạch dữ liệu đối tượng hưởng trợ cấp xã hội: 7.006/7.006 trường hợp. Cấp mới Căn cước Công dân cho 502 trường hợp; Cấp định danh điện tử cho 371 trường hợp.

- Triển khai thực hiện tốt việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia, đã thực hiện 2.636 hồ sơ/ 3.360 hồ sơ trực tuyến (*đạt tỷ lệ 87.45%*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2024 tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, sản xuất nông lâm nghiệp đảm bảo tiến độ theo phương án; công tác chăm sóc phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi đảm bảo; công tác chống hạn, chống phá rừng, chống cháy, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép... được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; các dự án đầu tư công đang triển khai đảm bảo tiến độ và giải ngân theo đúng quy định; Công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh đáp ứng được nhu cầu của người dân; các chế độ chính sách cho người có công, người nghèo, người có uy tín triển khai kịp thời, hiệu quả; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện, quy mô trường lớp học được mở rộng, nâng cấp; hoạt động văn hóa, thông tin truyền thông thực hiện tốt; Tổ chức triển khai tốt Hội thi ẩm thực Quốc tế với chủ đề “*ẨM THỰC DƯỢC LIỆU- TINH HOA NUI RỪNG NGỌC LINH*”; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định; tình hình an ninh chính trị ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương đề ra.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số xã chưa chủ động tốt về triển khai chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2024 dẫn đến diện tích sản xuất lúa vụ Đông-Xuân chưa đạt so với kế hoạch đã đề ra; Việc chủ động rà soát định hướng nhân rộng mô hình, vùng sản xuất tập trung

còn hạn chế; Thu ngân sách nhà nước, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp; hoạt động thu hút đầu tư, phát triển và thành lập mới hợp tác xã được quan tâm chỉ đạo nhưng còn gặp nhiều khó khăn; Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn chậm; Tình trạng phát, đốt rẫy, lấn chiếm đất rừng vẫn còn xảy ra, nhất là vùng đất nông nghiệp xen trong rừng hoặc ven rừng; Công tác quản lý, bảo vệ rừng ở một số xã chưa được triển khai quyết liệt tình trạng chặt phá rừng, dịch bệnh trên đàn vật nuôi còn xảy ra; Công tác triển khai xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo chưa thực sự chủ động; một số Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoạt động chưa hiệu quả.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Phần lớn các chủ đầu tư đang thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư của các dự án khởi công mới nên tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; Do một phần chịu tác động của thời tiết nắng nóng, khô hạn dẫn đến thiếu nước sản xuất nên nhân dân chuyển diện tích sản xuất lúa vụ Đông-Xuân sang trồng một số loài khác có kinh tế cao hơn.

- Nguyên nhân chủ quan: Vai trò, trách nhiệm người đứng đầu của một số đơn vị địa phương chưa được phát huy cao; Còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư, công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; Công tác kiểm tra kiểm soát về vận chuyển động vật chưa đảm bảo dẫn đến dịch bệnh trên đàn vật nuôi còn xảy ra; Công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát trong thực thi nhiệm vụ còn chậm; Hầu hết các Hợp tác xã có quy mô nhỏ, mức vốn thấp, khả năng huy động vốn, năng lực quản lý còn hạn chế. Mặt khác, khả năng nhận thức, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và kinh doanh của một số Hợp tác xã còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 ở mức cao nhất, trong 6 tháng cuối năm 2024, các cấp, các ngành phải phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của đơn vị mình trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Nghị quyết số 05/NQ-HU, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Ban chấp hành Đảng Bộ huyện khóa XVII về Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2024; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND, ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện, khóa XIV, kỳ họp thứ 6, về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; Đồng thời khắc phục có hiệu quả các hạn chế nêu trên để tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

- Chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn, các cơ quan trực thuộc, UBND các xã nghiêm túc rà soát và chỉ đạo quyết liệt các chỉ tiêu kinh tế xã hội theo Nghị quyết của Huyện ủy - HĐND. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc công tác giải ngân, tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch phát triển trồng, chế biến tiêu thụ dược liệu; trồng rừng; phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa...

- Hướng dẫn nhân dân thường xuyên kiểm tra tình hình sâu bệnh hại trên diện tích đã gieo trồng để kịp thời xử lý khi có sâu, bệnh hại xảy ra, tăng cường công tác chăm sóc, thâm canh, kiểm tra, xử lý tình hình hạn hán, tình hình sâu bệnh trên địa bàn các xã.

- Thường xuyên đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn huyện nhằm giảm nguy cơ phát sinh dịch bệnh nhất là bệnh Lở mồm long móng trên đàn gia súc trâu, bò; xây dựng kế hoạch vận động nhân dân chăn nuôi trâu, bò có chuồng trại, khoanh vùng chăn thả và chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa...

- Chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các công trình thủy lợi, nước tự chảy phân cấp cho UBND huyện quản lý năm 2024, tiến hành phát dọn, nạo vét kênh mương và sửa chữa các công trình thủy lợi để đảm bảo nước tưới phục vụ cho sản xuất mùa 2024.

- Thường xuyên kiểm tra kiểm soát để có các phương án ứng phó với tình hình hạn hán, nguy cơ thiếu nước sinh hoạt và sản xuất năm 2024; Phương án phòng chống thiên tai năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác QLVR, PCCCR; Tổ chức trực, theo dõi cấp dự báo cháy rừng; tiếp tục kiểm tra công tác PCCCR tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng và ngăn chặn hành vi phá rừng làm nương rẫy trái phép ... Tăng cường tuần tra, kiểm tra những khu vực trọng điểm hay xảy ra khai thác gỗ trái phép; phá rừng làm rẫy, lấn chiếm đất rừng và săn bắn, bẫy, bắt động vật hoang dã trái phép, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện, nhất là nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối với danh mục sử dụng vốn Trung ương hỗ trợ và đẩy nhanh việc giải ngân theo đúng quy định hiện hành.

- Tiếp tục chấn chỉnh các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Triển khai tốt mọi nguồn thu, tăng cường công tác kiểm tra, quản lý thu ngân sách nhất là các nguồn thu chủ yếu như: Thủy điện, xây dựng cơ bản.

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, nghiêm cấm lưu thông các mặt hàng thực phẩm không rõ nguồn gốc (*nhất là các sản phẩm đặc hữu của huyện*) ...nhằm bình ổn thị trường, giá cả, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt đề án quy hoạch phát triển cây dược liệu gắn với kế hoạch dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng mẫu lớn, thực hiện ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2017-2020 và đến năm 2025.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và UBND các xã thường xuyên bám cơ sở thực hiện nghiêm túc vận động thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đội ngũ cán bộ, công chức, từ huyện đến xã, thôn và người dân; tập trung vào việc tổ chức

thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; triển khai có hiệu quả các chỉ tiêu trồng Dược liệu, trồng rừng...

- Tập trung mọi nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các hình thức hợp tác, liên kết trong tổ chức sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ưu tiên hỗ trợ mở rộng các mô hình trang trại; lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, vốn sự nghiệp khoa học công nghệ cùng các vốn hợp pháp khác và kết hợp nguồn lực của nhân dân để hỗ trợ, đầu tư, phát triển, chế biến cây dược liệu trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả kế hoạch nông thôn mới, kế hoạch giảm nghèo bền vững, kế hoạch thực hiện chương trình Dân tộc thiểu số miền núi 2024 và các lĩnh vực đột phá trong năm 2024.

2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

- Phát huy cao nhất trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, các xã trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội; chăm lo chế độ, chính sách, bảo đảm cơ sở vật chất, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2024-2025, đồng thời chỉ đạo các trường học tổ chức tổng kết cuối năm học 2023-2024. Thực hiện tốt việc duy trì sĩ số học sinh, hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ học, bỏ học, đi học thiếu chuyên cần.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách cho người có công, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn huyện, chi trả trợ cấp hàng tháng đúng, đủ, kịp thời, giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp 01 lần cho các đối tượng đảm bảo thời gian.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án/tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì thời lượng phát sóng Truyền thanh - Truyền hình, phục vụ nhu cầu nghe nhìn cho bà con nhân dân trên địa bàn huyện, tuyên truyền các ngày lễ lớn, nhất là tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh;...

- Quản lý tốt các hoạt động Văn hoá, Thông tin, gia đình, thể thao, du lịch, sớm hình thành các đơn vị tổ chức tour du lịch để sẵn sàng cho việc đón khách trong thời gian tới. Hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của huyện; quản lý và vận dụng mạng viễn thông & Internet, công nghệ thông tin, Truyền thanh - Truyền hình để tăng cường quảng bá, thu hút đầu tư và các hoạt động kinh doanh dịch vụ.

3. Lĩnh vực nội vụ, quốc phòng, an ninh

- Thường xuyên duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến. Thực hiện công tác bám nắm địa bàn, đối tượng, nắm tình hình an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, an ninh nông thôn và an ninh tôn giáo.

- Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị cơ sở tổ chức duy trì trực sẵn sàng chiến đấu và bám nắm trên địa bàn, làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn huyện. Tổ chức tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông theo kế hoạch của Công an tỉnh.

- Tiếp tục thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện.

- Duy trì và thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Cập nhật kịp thời thông tin, văn bản QPPL của HĐND và UBND huyện ban hành lên Trang thông tin điện tử của huyện; tổ chức họp rút kinh nghiệm và triển khai nhiệm vụ liên quan đến thực hiện các chỉ số cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư trên địa bàn huyện. Kiên quyết không xếp loại, xếp loại kém đối với các đơn vị và người đứng đầu có đánh giá yếu kém về giải quyết thủ tục hành chính, về nâng cao năng lực cạnh tranh; để xảy ra các vi phạm nghiêm trọng trong cơ quan, đơn vị hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao...

- UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nhất là Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Nghị định số 123/2021/NĐ-CP, ngày 28/12/2021 của Chính phủ...

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của UBND huyện Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện (b/c);
- Đại biểu HĐND huyện (b/c);
- Các ban của HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện (đ/b);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (đ/b);
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Văn Mười